

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST
Ngày: 03/6/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Cư;
- Bà Huỳnh Thị Hồng Nho.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Hậu G, sinh ngày 20/7/2002; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (chỗ ở hiện nay): Ấp TH B, xã TA, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đông V, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1967; Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Lê Văn Hòa B, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp TH B, xã TA, thị xã Tân Châu, tỉnh An Gi Giang (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Đỗ Thị T, sinh năm 1945; Địa chỉ: Ấp TH B, xã TA, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị T: Ông Lê Văn K, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ấp TL, xã TA, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Ông Nguyễn Văn Đông V (Nguyễn Văn V), sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp TH B, xã TA, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; có mặt.

Người làm chứng: Ông Lâm Quốc Tr, ông Nguyễn Thành T và ông Phạm Văn Th đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 11/11/2020, Nguyễn Hậu G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67F6 - 6704 đi trên tỉnh lộ 952 theo hướng xã Tân An - xã Vĩnh Hòa, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang với tốc độ khoảng 40 km/h. Khi đến khu vực ấp Ấp TH C, xã TA, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, Nguyễn Hậu G nhìn vào khu vui chơi trẻ em, do không tập trung quan sát phía trước và mắt có vấn đề về thị lực nên Gi không nhìn thấy ông Lê Văn Hòa B đang đứng trên đường. Lúc này, do khoảng cách gần, Gi xử trí không kịp, nên xe mô tô do Gi điều khiển đã đụng vào ông B, làm cả hai ngã xuống đường. Sau đó, ông B được mọi người xung quanh đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh tại thành phố Châu Đốc, rồi chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại thành phố Hồ Chí Minh để điều trị. Đến ngày 12/11/2020, ông B đã chết.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 xe mô tô, biển kiểm soát 67F6-6704, nhãn hiệu Wave, màu sơn xanh, số máy NF110ME0043747, số khung NF110M0043747, do ông Nguyễn Văn Đông V đứng tên chủ sở hữu (đã qua sử dụng).

Căn cứ Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 13/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu và Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 163/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang:

- Dấu hiệu chính qua giám định:
- + Bầm tụ máu đỉnh - thái dương trái, kích thước 10 x 7cm.
- + Bầm máu sau vành tai trái.
- + Bầm tụ máu dưới da, cơ thái dương - đỉnh trái.
- + Nứt sọ thái dương - đỉnh trái.

Căn cứ hồ sơ bệnh án, số 2200103924 của Bệnh viện Chợ Rẫy, chẩn đoán: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu trái; Đập xuất huyết não trán thái dương trái; Xuất huyết khoang dưới nhện bán cầu trái.

- Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng.
- Cơ chế hình thành dấu vết thương tích: Tổn thương cơ thể của ông Lê Văn Hòa B là do va đập, cọ sát vật tày tạo nên.

Ngày 14/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Hậu G.

Cáo trạng số 13/CT-VKSTC ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu đã truy tố bị cáo Nguyễn Hậu G về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo Nguyễn Hậu G khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Đỗ Thị T khai, bà Tiên là mẹ ruột của ông Lê Văn Hòa B, ngày 11/11/2020, bà T không biết B đi đâu, đến tối thì hay tin B bị tai nạn giao thông, đến ngày 12/11/2020, do vết thương nặng nên Bình đã chết.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Tiên là ông Lê Văn K, gia đình ông B đã nhận các khoản bồi thường từ Nguyễn Hậu G với số tiền 90.000.000 đồng, ông Khái và gia đình ông B không yêu cầu bồi thường thêm và xin miễn trách nhiệm hình sự cho Gi.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đông V khai, ông là chủ sở hữu xe mô tô, biển số 67F6 – 6704, ông Vân đã cho Nguyễn Hậu G (con ruột ông Vân) mượn xe để làm phương tiện đi học tại thành phố Cần Thơ, ông Vân có biết về việc Gi gây tai nạn cho ông Lê Văn Hòa B và dẫn đến tử vong. Ông V và G đã bồi thường cho gia đình ông B số tiền 90.000.000 đồng và yêu cầu nhận lại xe mô tô biển số 67F6 – 6704 để làm phương tiện đi lại.

Người làm chứng ông Lâm Quốc Tr, ông Nguyễn Thành T và ông Phạm Văn Th có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Gi khai nhận, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 67F6-6704 của ông Nguyễn Văn Đông V (cha ruột bị cáo) từ thành phố Cần Thơ chạy về nhà thuộc ấp TH B, xã TA, thị xã Tân Châu. Khi đến trường tiểu học TA, bị cáo vào mua cháo. Sau đó điều khiển xe đi đến tỉnh lộ 952 hướng Tân An - Vĩnh Hòa, bị cáo điều khiển xe với tốc độ 40km/h giữa làn đường bên phải, do không quan sát phía trước và mất có vấn đề về thị lực nên đã đụng vào ông Lê Văn Hòa B đang đứng trên lề đường, hậu quả dẫn đến ông B tử vong.

Quan điểm luận tội của Viện kiểm sát: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hậu G tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo, người liên quan và các người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố và cùng vật chứng được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ xác định, bị cáo Gi do không chú ý quan sát nên đã gây tai nạn khi tham gia giao thông, làm ông B chết. Hành vi của bị cáo Gi đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố đối với bị cáo Gi là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ tại địa phương mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo nhằm đảm bảo tính răn đe,

giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, nhất là đối với các tội phạm liên quan đến trật tự, an toàn giao thông hiện nay.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả; chưa có tiền án, tiền sự; đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, miễn trách nhiệm hình sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét khi lượng hình.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Hậu G, từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô, biển kiểm soát 67F6-6704, nhãn hiệu Wave, màu sơn xanh, số máy NF110ME0043747, số khung NF110M0043747, do ông Nguyễn Văn V (Đông V) đứng tên chủ sở hữu, bị cáo mượn xe mô tô nêu trên gây tai nạn cho bị hại. Đề nghị giao trả xe cho ông V.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận tiền bồi thường 90.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường khác nên không đề cập đến.

Trong phần tranh luận, bị cáo Gi không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*** Về tố tụng:**

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Nguyễn Hậu G bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” xảy ra tại khu vực ấp TH C, xã TA, thị xã Tân Châu, tỉnh An Gi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[3] Sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Các người làm chứng ông Lâm Quốc Tr, ông Nguyễn Thanh T và ông Phạm Văn Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, đối với những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

** Về nội dung:*

[1] Hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Hậu G khai nhận, khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11/11/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 67F6 – 6704 của ông Vân (cha ruột bị cáo), khi đến tỉnh lộ 952 hướng xã Tân An – xã Vĩnh Hòa, bị cáo điều khiển xe với tốc độ 40 km/h giữa làn đường bên phải. Lúc này, ông Lê Văn Hòa B đang đứng ở lề đường, do bị cáo không làm chủ được vận tốc và không chú ý quan sát phía trước, bị cáo đã va chạm vào ông B, hậu quả ông B chấn thương vùng đầu, được đưa đến bệnh viện cấp cứu, đến ngày 12/11/2020 thì ông B tử vong do chấn thương vùng đầu; vi phạm quy định về điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông được quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008.

Lời khai nhận của bị cáo Gi phù hợp với lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại; phù hợp lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các người làm chứng; phù hợp biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 11/11/2020; Biên bản khám nghiệm tử thi ngày 13/11/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu và Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 163/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 04/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang; Hồ sơ bệnh án, số 2200103924 của Bệnh viện Chợ Rẫy; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm phương tiện và các chứng cứ được thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo gây tai nạn giao thông làm cho ông Lê Văn Hòa B tử vong, đã vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xâm phạm sự an toàn về tính mạng, sức khỏe của người khác.

Đủ căn cứ kết luận bị cáo Gi có hành vi điều khiển xe mô tô thiếu quan sát, vô ý làm thiệt hại đến tính mạng của ông Lê Văn Hòa B, do đó hành vi phạm tội của bị cáo Gi đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 13/CT-VKSTC ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Nguyễn Hậu G là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

An toàn giao thông là một trong những nhiệm vụ được Nhà nước và mọi người quan tâm nhằm bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người và bảo vệ tài sản; bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, không những vô ý gây thiệt hại đến tính mạng của ông B mà còn gây ảnh hưởng đến an toàn, trật tự cộng đồng.

[3] *Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo bồi thường, khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu bãi nại miễn trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thuộc thành phần lao động nghèo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về hình phạt:*

Về hình phạt chính: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; không có tiền án, tiền sự; bị cáo là sinh viên đang đi học.

Xét, không cần thiết cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội, có thể để bị cáo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục. Cho bị cáo Gi hưởng án treo.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Gi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện đang là sinh viên, chưa có thu nhập. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:*

01 (một) xe mô tô, biển kiểm soát 67F6-6704, đã qua sử dụng (nhãn hiệu Wave, màu sơn xanh, số máy NF110ME0043747, số khung NF110M0043747) do ông Nguyễn Văn V (Nguyễn Văn Đông V) đứng tên chủ sở hữu. Xét, giao trả cho ông Nguyễn Văn Đông V.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 08/4/2021).

Theo quy định tại khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Gia đình bị hại đã nhận bồi thường, không có yêu cầu khác nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Ông Vân không yêu cầu giải quyết về số tiền 90.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Gi phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Hậu G phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hậu G 01 (một) năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo;

Thời hạn thử thách của bị cáo là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án 03/6/2021 (*ngày ba, tháng sáu, năm hai nghìn không trăm hai mươi mốt*).

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân An, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Giao trả cho ông Nguyễn Văn Đông V (Nguyễn Văn V) 01 xe mô tô, biển kiểm soát 67F6-6704 đã qua sử dụng (nhãn hiệu Wave, màu sơn xanh, số máy NF110ME0043747, số khung NF110M0043747).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Châu và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 08/4/2021)

Căn cứ Điều 135, 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hậu G phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bà T (đại diện theo pháp luật của bị hại), ông Kh (đại diện theo ủy quyền của bà T), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông V có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Thùy Dương